TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HSST
Ngày: 21 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Anh Trình và bà Trần Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thuỷ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Quyền, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXX-ST, ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với:

Bị cáo Võ L, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1975 tại T, Q, Quảng Bình; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Đình K và bà Võ Thị T, có vợ Nguyễn Thị Mỹ H, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty TNHH Xây dựng H; địa chỉ: Số 05, đường H, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thái S, chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Cao Hoàng N, sinh năm 1988; nghề nghiệp: Thi công điện; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Công C, sinh năm 1975; nghề nghiệp: Thu mua phế liệu; địa chỉ: Tổ dân phố N, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Bà Đặng Thị L, sinh năm 1974; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 12 năm 2022, Võ L biết Công ty TNHH xây dựng H đang thi công công trình lắp đặt điện chiếu sáng tại thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình nên nảy sinh ý định đi lấy trộm dây cáp điện để đem đi bán. Võ L chuẩn bị 01 (một) cái kìm cộng lực bỏ lên xe ô tô BKS 73A-209.06 rồi lái xe từ nhà đến công trình điện chiếu sáng nói trên. Khi đến nơi, L đỗ xe bên lề đường Quốc lộ 1A rồi cầm kìm đi đến vị trí rãi dây cáp điện nằm trên mặt đất ở ngay bên lề đường. L dùng tay mở ống nhựa bảo vệ bên ngoài dây cáp điện ra, sau đó dùng kìm cộng lực cắt 01 (một) đoạn cáp điện màu đen dài 12,3m, nhãn hiệu CADI-SUNELECTRIC CABLE. Sau khi cắt xong, L quấn dây cáp điện lại thành hình tròn rồi đưa lên để ở cốp xe ô tô và điều khiển xe đi xuống tiệm thu mua phế liệu của anh Nguyễn Công C ở phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. L dừng xe gọi anh C ra hỏi bán đoạn dây cáp điện, L nói đoạn dây này là do làm công trình còn dư nên đêm bán thì anh C đồng ý mua. L đem đoạn dây cáp điện vừa trộm được để xuống tiệm thu mua phế liệu của anh C và nói với anh C đi có việc một lúc rồi quay lại bán.

L lái ô tô quay lại chỗ công trình nói trên và tiếp tục cắt trộm 01 (một) đoạn cáp điện màu đen dài 24,3m nhãn hiệu CADI-SUNELECTRIC CABLE chở xuống chỗ anh C và bán cả hai đoạn dây cáp điện cho anh C với số tiền 4.300.000 đồng, sau đó L cầm tiền đi về nhà.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/TB-KLĐG, ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Ninh kết luận: 01 (một) đoạn dây cáp điện màu đen dài 12,3m, nhãn hiệu CADI-SUNELECTRIC CABLE có giá trị tại thời điểm bị mất trộm vào ngày 16/12/2022 là 4.560.569 đồng và 01 (một) đoạn cáp điện màu đen dài 24,3m, nhãn hiệu CADI-SUNELECTRIC CABLE có giá trị tại thời điểm bị mất trộm vào ngày 16/12/2022 là 9.009.905 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường; không có yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng: Ngày 16/12/2022, Công an huyện Quảng Ninh đã tạm giữ từ Võ Lân các vật chứng gồm: 01 (một) xe ôtô nhãn hiệu CHEVROLET, biển kiểm soát 73A-209.06, xe đã qua sử dụng; 01 (một) kìm cộng lực bằng kim loại, phần lưỡi hình vòng cung dài 14cm, phần cán trụ hình tròn dài 52cm, phần tay nắm có vỏ bọc nhựa màu đen, kìm đã qua sử dụng; tạm giữ từ anh Nguyễn Công C gồm: 02 (hai) đoạn dây cáp điện màu đen, đoạn thứ nhất dài 24,3m, đoạn thứ hai dài 12,3m, nhãn hiệu CADI-SUNELECTRIC CABLE.

Ngày 10/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 đoạn dây cáp điện cho anh Cao Hoàng N là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH Xây dựng H; ngày 13/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, biển kiểm soát 73A-209.06 cho chủ sở hữu là chị Đặng Thị L.

Tại Bản Cáo trạng số 16/THQCT-KSĐT-KT, ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Võ Lân về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ L từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử tịch thu tiêu huỷ 01 (một) kìm cộng lực bằng kim loại, phần lưỡi hình vòng cung dài 14cm, phần cán trụ hình tròn dài 52cm, phần tay nắm có vỏ bọc nhựa màu đen, kìm đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, lời luận tội và mức án, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự như đề nghị của Kiểm sát viên; tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để có điều kiện làm ăn giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án, HĐXX có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 12 năm 2022, bị cáo Võ L đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác với thủ đoạn lợi dụng sự sơ hở, thiếu quản lý tài sản của chủ sở hữu, đã lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH Xây dựng H 36,6m dây cáp điện nhãn hiệu CADI-SUNELECTRIC CABLE có giá trị là 13.570.474 đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Võ L đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Võ L thực hiện việc chiếm đoạt tài sản với lỗi cố ý, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây lo lắng, hoang mang cho nhân dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tương ứng với tính chất vụ án, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo phạm tội hai lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố là thương binh, bản thân bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là hoàn toàn phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, anh Nguyễn Công C là người mua số tài sản do Võ L lấy trộm đem bán, nhưng anh C không biết đó là tài sản do L trộm cắp mà có nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với chủ sở hữu xe ô tô BKS 73A-209.06 là của chị Đặng Thị L, quá trình điều tra xác định việc L sử dụng xe ôtô trên để đi trộm cắp tài sản chị L không biết nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu bị hại Công ty TNHH Xây dựng H; bị cáo đã trả lại số tiền bán tài sản cho anh Nguyễn Công C; không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5]. Về vật chứng vụ án: Ngày 10/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 đoạn dây cáp điện cho anh Cao Hoàng là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH Xây dựng H; ngày 13/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, biển kiểm soát 73A-209.06 cho chủ sở hữu chị Đặng Thị L là hoàn toàn phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử miễn xét. Đối với 01 (một) kìm cộng lực bằng kim loại, bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí*:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Võ L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Võ L 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/4/2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử tịch thu tiêu huỷ 01 (một) kìm cộng lực bằng kim loại, phần lưỡi hình vòng cung dài 14cm, phần cán trụ hình tròn dài 52cm, phần tay nắm có vỏ bọc nhựa màu đen, kìm đã qua sử dụng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh ngày 04/4/2023.

4. Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**